

Bản án số: 82/2017/HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thanh Nga
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hồng
Ông Nguyễn Đức Việt.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 84/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Cầm Văn Q. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1976 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không

Con ông Cầm Kim Q và bà Cà Thị V. Bị cáo có vợ: Hoàng Thị H. Bị cáo có 02 con, sinh năm 1995 và năm 1997.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 02.6.2017, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Cầm Văn K. Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/6/2017 Cầm Văn Q đem theo số tiền 340.000VNĐ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26K9-6701 (xe Q mượn của em trai tên là Cầm Văn K) đi từ nhà ở thuộc bản Nà Dong, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn đến bản Păng Săng A, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Đến bản Páng Săng A, xã Chiềng Kheo, Q gặp một bé gái người dân tộc Mông khoảng 7 tuổi (Q không quen biết) đang đứng chơi trên đường. Q hỏi cháu bé biết ở đâu bán ma túy thì mua hộ cho Q. Cháu bé đồng ý, đồng thời Chăm Văn Q đưa cho cháu bé số tiền 340.000ND. Cháu bé nhận tiền và đi vào phía trong bản. Khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Q 01 gói nhỏ được gói bằng mảnh pôlitilen màu xanh bên trong chứa heroin. Sau đó Q cất gói heroin vào túi quần và điều khiển xe đi về nhà. Đến khu vực bản N, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác Công an phòng PC 47 Công an tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 02.6.2017 phòng PC 47 Công an tỉnh Sơn La cân tịnh xác định trọng lượng gói vật chứng thu giữ của Chăm Văn Q có trọng lượng 1,18 gam, trích rút 0,04 gam làm mẫu giám định ký hiệu Q1, còn lại 1,14 gam ký hiệu Q2.

Ngày 07.6.2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 563/KLMT, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là chất ma túy; Loại chất heroin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam. Trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 1,18 gam; loại chất heroin”.

Tại phiên tòa bị cáo Chăm Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Chăm Văn K trình bày: Chiếc xe máy mà bị cáo Q sử dụng để đi mua ma túy là chiếc xe máy của anh, đăng ký tên Chăm Văn K. Việc bị cáo Q sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy anh không biết. Anh đã nhận được chiếc xe do cơ quan điều tra trao trả. Tại phiên tòa hôm nay anh không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 64/KSĐT-MT ngày 23/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Chăm Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Chăm Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Chăm Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy 1,14gam heroin + 01 mảnh giấy nilon màu xanh và 01 phong bì đã bóc mở (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone – X11, Imel 1 có 4 số cuối là 4262, Imel2 có 4 số cuối là 4270,

màu đen – bạc đã qua sử dụng cũ. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cẩm Văn Q, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/8/2002.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Cẩm Văn Q tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo Cẩm Văn Q thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 02/6/2017 Q đã mua 01 gói hê rô in với giá 340.000VNĐ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích nào khác. Cùng ngày, bị cáo đã bị tổ công tác phòng PC 47 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với công an xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La bắt quả tang với số hê rô in bị thu giữ là 1,18gam hê rô in. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 12/6/2017, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 563/KLMT ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu vật gửi giám định ký hiệu Q1 là chất ma túy; Loại chất hê rô in; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 1,18 gam loại hê rô in*; phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Cẩm Văn Q đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc truy tố và xét xử các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Do Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có hình phạt nhẹ hơn so với quy định của Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được

sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với bị cáo.

Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,.....

b,.....

c) Hê rô in, cocain, Methamphetaminem, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi tàng trữ ma túy là trái phép nhưng do nghiện ma túy bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Do đó xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thấy rằng, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Thu nhập từ công việc trồng trọt chỉ đủ cho sinh hoạt tối thiểu của bản thân bị cáo. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp vì nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 1,14gam hê rô in là chất độc được nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone – X11, Imel 1 có 4 số cuối là 4262, Imel 2 có 4 số cuối là 4270, màu đen – bạc đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét

xử sẽ không tuyên tịch thu sung công mà cần được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cẩm Văn Q, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/8/2002 là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát 26K9-6701 thu giữ khi bắt qua tang bị cáo là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định đây là tài sản của Cẩm Văn K. Việc bị cáo Q sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy anh K không biết. Do vậy, cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe trên cho anh K. Việc trao trả của cơ quan điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Về nguồn gốc số hê rô in, Cẩm Văn Q khai nhờ cháu bé người Mông khoảng 7 tuổi mua hộ ma túy vào ngày 02/6/2017, Q không quen biết. Sự việc không có ai biết và chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh việc bị cáo nhờ cháu bé người Mông khoảng 7 tuổi mua hộ ma túy. Vì vậy cơ quan điều tra công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án và kết luận Q sử dụng trẻ em vào việc phạm tội. Cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cẩm Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Cẩm Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 02/6/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003:

Tịch thu tiêu hủy 1,14gam hê rô in + 01 mảnh giấy nilon màu xanh và 01 phong bì đã bóc mở (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone – X11, Imel 1 có 4 số cuối là 4262, Imel 2 có 4 số cuối là 4270, màu đen – bạc đã qua sử dụng cũ. Trả lại cho bị cáo Cẩm Văn Q 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cẩm Văn Q, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/8/2002.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại cho anh Cẩm Văn K 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 26K9-6701.

3. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Trại giam;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Nga